TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **25**/2023/HS-ST
Ngày: 20-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Phiên.

2/ Ông Trần Hữu Thiện.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngọc Bích Thảo - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/HSST-QĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ T, sinh ngày 13-7-2004, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu T trú và chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ B và bà Nguyễn H; chồng, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25-11-2022 cho đến nay. "Có mặt"

Bị hại: Bà Lê C, sinh năm 1950 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1948. (là chồng của bị hại)

- Bà Nguyễn L1, sinh năm 1969. (là con ruột của bị hại)

- Chị Nguyễn L2, sinh năm 1981. (là con ruột của bị hại)

- Anh Nguyễn T, sinh năm 1984. (là con ruột của bị hại)

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Ông Nguyễn B, sinh năm 1973. (là con ruột của bị hại)

Địa chỉ: Ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Ông Nguyễn N, sinh năm 1979. (là con ruột của bị hại)

Địa chỉ: Tổ 14, ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đ, bà L1, chị L2, anh T, ông N là ông Nguyễn B, sinh năm 1973. (văn bản ủy quyền ngày 29-11-2022) (có mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã S, Huyện D,tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn H, sinh năm 1983. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 25-11-2022, T một mình điều khiển xe mô tô biển số 70E1-502.36 lưu thông trên đoạn đường nhựa từ ngã ba S đến ấp P1, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khi vực ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh do không chú ý quan sát nên va chạm vào bà Lê C, sinh năm 1950, ngụ ấp T, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh đang đi bộ cùng chiều phía trước gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm bà C bị thương tích và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 26-11-2022 thì bà C tử vong.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1549/KL-KTHS ngày 14-12-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của bà Lê C do chấn thương sọ não.

Tại cơ quan điều tra, Võ T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Võ T đã thành khẩn khai báo và cùng gia đình bồi T thiệt hại. Võ T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu đã trả lại cho chị Nguyễn H, sinh năm 1983, ngụ ấp P1, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh là mẹ ruột Võ T: 01 xe mô tô biển số 70E1-502.36, số khung 3911KY253753, số máy JA39E1114438, 01 bảng chắn gió màu trắng xe mô tô, kích thước (70x30)cm, 01 mặt nạ xe màu trắng xe mô tô, kích thước (32x30) cm, 01 mảnh nhựa vỡ màu trắng, kích thước (18x15) cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu đã trả lại cho anh Nguyễn B, sinh năm 1973, ngụ ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh là con ruột của bà Lê C: 02 chiếc dép nhựa màu đỏ, kích thước (24x09) cm.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn H (mẹ ruột của T) đã bồi T cho gia đình nạn nhân Lê C số tiền 63.000.000 đồng, gia đình nạn nhân đã nhận đủ số tiền, tự nguyện làm đơn bãi nại và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Võ T.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSDMC ngày 07-02-2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Võ T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ T từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền bồi T 63.000.000 đồng, không yêu cầu bồi T gì thêm.

Bị cáo Võ T nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình bị hại, mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

[2.1] Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 25-11-2022, bị cáo Võ T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70E1-502.36 lưu thông trên đoạn đường nhựa từ ngã ba xã S về ấp P1, xã S, Huyện D khi đến đoạn đường thuộc khu vực ấp P, xã S, Huyện D do không chú ý quan sát nên đã va chạm với bà Lê C đang đi bộ cùng chiều phía trước, hậu quả làm bà C bị thương tích và tử vong vào ngày 26-11-2022 do chấn thương sọ não.

[2.2] Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các dấu vết để lại hiện trường thì nguyên nhân gây ra tai nạn là do trong quá trình tham gia giao thông đường bộ bị cáo Võ T đã không chú ý quan sát nên

bửng xe bên trái của bị cáo T va chạm với hông bên phải của bà C gây ra tai nạn làm bà C chết. Hành vi của bị cáo T đã vi phạm khoản 9, 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ gây nên hậu quả chết người. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[2.3] Khi tham gia giao thông bị cáo T không có giấy phép lái xe theo quy định. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng và đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Hội đồng xét xử xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo cùng gia đình đã bồi T cho gia đình của bị hại số tiền 63.000.000 đồng nhằm khắc phục hậu quả và gia đình của bị hại có đơn xin bãi nại, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó, căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về biện pháp tư pháp:

[5.1] Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận chị Nguyễn H đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70E1-502.36, số khung 3911KY253753, số máy JA39E1114438, 01 bảng chắn gió màu trắng xe mô tô, kích thước (70x30)cm, 01 mặt nạ xe màu trắng xe mô tô, kích thước (32x30) cm, 01 mảnh nhựa vỡ màu trắng, kích thước (18x15) cm.

- Ghi nhận anh Nguyễn B đã nhận lại 02 chiếc dép nhựa màu đỏ, kích thước (24x09) cm.

[5.2] Về trách nhiệm bồi T thiệt hại: Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận xong số tiền bồi T là 63.000.000 đồng từ chị Nguyễn H, không yêu cầu gì thêm. Ghi nhận chị Hiền không yêu cầu bị cáo T có trách nhiệm trả lại số tiền mà chị đã bồi T.

[6] Ngày 25-11-2022 bị cáo Võ T tự ý sử dụng xe mô tô để đi làm mà không có sự cho phép của chị Nguyễn H, đồng thời chị Hiền cũng không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô. Do đó không xem xét xử lý trách nhiệm đối với chị Hiền.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội thì bị cáo Võ T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Võ T 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ T cho Ủy ban nhân dân xã Suối Đá, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo."

2/ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền bồi T là 63.000.000 (Sáu mươi ba triệu) đồng, không yêu cầu bồi T gì thêm.

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm trong vụ án:

Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Võ T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4/ Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THADS Huyện DMC;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H.DMC;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an H.DMC;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV06 – Công an tỉnh Tây Ninh;
- Lưu.

Lê Hoàng Nam